

Số: **838**/KH-STP

Lai Châu, ngày 26 tháng 9 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính nhà nước năm 2020**

Thực hiện công văn số 1271/SNV-XDCQ ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2020. Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2020 với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị, đặc biệt là những người đứng đầu tại các phòng, đơn vị thuộc Sở trong công tác cải cách hành chính nói chung cải cách hành chính của từng đơn vị nói riêng.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế; đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho từng phòng và đơn vị, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác cải cách hành chính theo nhiệm vụ được giao.

**2. Yêu cầu**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016-2020 (*ban hành tại Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu*) tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị.

- Phát huy vai trò của lãnh đạo các phòng, đơn vị và công chức, viên chức trong thực thi công vụ, đặc biệt là các phòng, đơn vị có thủ tục hành chính.

- Phối hợp trong thực hiện tốt các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông đạt hiệu quả nhằm giảm thời gian, chi phí cho các tổ chức, cá nhân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan như phần mềm quản lý văn bản Vnptioffice, phần mềm giải quyết thủ tục hành chính Vnptigate, phần mềm quản lý chuyên ngành...trong nội bộ, áp dụng triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015.

- Duy trì công chức tham gia và tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

## **II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

- Tăng cường công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; rà soát, hệ thống hóa hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành. Trường hợp phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không phù hợp với điều kiện thực tiễn, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của văn bản.

- Đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên Hệ cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Xây dựng kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) và kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2019 của Sở theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo chỉ đạo của UBND tỉnh; trong đó tập trung cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

- Thường xuyên rà soát, thống kê các TTHC nhằm phát hiện TTHC không phù hợp trình UBND tỉnh kiến nghị bộ, ngành thay thế hoặc bổ sung cho phù hợp với các danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- Công khai nội dung, quy trình các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Trang thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tại trụ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và việc thực hiện giải quyết TTHC của Sở.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách TTHC đặc biệt là các TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và các TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích để cá nhân, tổ chức biết, thực hiện.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn hiệu quả.

### **5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tiếp tục cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Bố trí, phân công công chức đảm nhiệm các công việc phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường công tác.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, gắn quy hoạch cán bộ với đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và sử dụng cán bộ. Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển vị trí công tác và thực hiện chính sách cán bộ trong ngành Tư pháp.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho đội ngũ công chức, viên chức gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức theo quy định của pháp luật. Việc đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức phải theo các tiêu chí cụ thể gắn với chất lượng, hiệu quả công việc; đồng thời xử lý nghiêm đối với hành vi vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị quyết số 130/2005/NĐ-CP về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Không ngừng nâng cao tính chủ động, quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách của cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng các dịch vụ công.

## **7. Hiện đại hóa nền hành chính**

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành và hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, nhất là trong lĩnh vực Hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp; xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Xây dựng chuyển đổi việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2008 sang áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 tại cơ quan.

## **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**

*(Có nội dung hoạt động chi tiết kèm theo Kế hoạch)*

## **IV. GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Một số giải pháp**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ; Bộ; các Quyết định, Chỉ thị của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính.

- Lấy kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính là một trong những tiêu chí để xét thi đua, khen thưởng cho công chức, viên chức.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức; đặc biệt là đội ngũ công chức, viên chức làm công tác CCHC.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính ở cơ quan, tuyên truyền nội dung về CCHC và những kết quả đạt được trên trang thông tin điện tử của Sở; Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 tại cơ quan.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra về công tác CCHC.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính như cắt giảm thời gian giải quyết, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận giải quyết các TTHC từ đó tạo điều kiện tốt nhất về thời gian, chi phí cho tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch.

## **2. Tổ chức thực hiện**

Trưởng các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở kết quả thực hiện theo yêu cầu của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của Sở Tư pháp./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Thanh Hải**

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ KINH PHÍ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA SỞ TƯ PHÁP NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-STP ngày /09/2019 của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu)

STT	Nội dung	Chỉ số giám sát và đánh giá	Tài liệu kiểm chứng (xác minh)	Phòng (ban), đơn vị chủ trì và Phòng (ban), đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (VNĐ)
<b>Lĩnh vực I</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>					
Hoạt động 1	<p>- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan lập và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định danh Mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước. <i>(theo thông báo của Bộ Tư pháp nếu có)</i></p> <p>- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan lập và trình Chủ tịch UBND tỉnh danh Mục Quyết định của UBND quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước <i>(theo thông báo của Bộ Tư pháp nếu có)</i></p>	<p>Phù hợp theo chức năng nhiệm vụ của Sở Tư pháp quy định tại Khoản 3 Điều 28 Nghị định 34/2016/NĐ-CP</p>	<p>Quyết định danh mục ban hành văn bản quy định chi tiết.</p>	<p>Phòng Xây dựng, Kiểm tra và thi hành pháp luật</p>	<p>Sau khi có quyết định danh Mục văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước của Thủ tướng Chính phủ</p>	

Hoạt động 2	<p>- Tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản QPPL do Sở Tư pháp tham mưu trình UBND tỉnh ban hành hoặc đề UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua.</p> <p>- Tổng hợp kết quả rà soát của các sở, ban, ngành tỉnh để tham mưu trình UBND báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh.</p>	100% văn bản được tiến hành rà soát, lập các danh mục và tiến hành sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định	Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật, và các danh mục văn bản	Sở Tư pháp	Ngay khi có căn cứ rà soát; Theo kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2019 của UBND tỉnh
Hoạt động 3	Rà soát kiến nghị sửa đổi văn bản quy phạm pháp do Sở Tư pháp tham mưu được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự rà soát theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.	Văn bản được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ đúng luật, đúng thẩm quyền và phù hợp với thực tế <i>(Nếu có)</i>	Tờ trình UBND tỉnh các văn bản được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (nếu có) sau khi rà soát	Phòng Xây dựng, Kiểm tra và thi hành pháp luật	Ngay khi có căn cứ rà soát
Hoạt động 4	Theo dõi thi hành pháp luật	100% văn bản QPPL trong kế hoạch theo dõi được theo dõi	Kế hoạch theo dõi, báo cáo	Phòng Xây dựng, Kiểm tra và thi hành pháp luật	Thường xuyên
<b>Lĩnh vực 2</b>	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>	<b>TTHC đơn giản, thông suốt, công khai, minh bạch</b>			
Hoạt động 1	Ban hành Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2020	Mức độ hoàn thành Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2020	Báo cáo kết quả rà soát quy định, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2020	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Quý I

Hoạt động 2	Đánh giá tác động đối với quy định về TTHC trong việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Thông tư số 07/2014/TT-BTP.	Kiểm soát việc ban hành quy định, TTHC theo quy định	Báo cáo đánh giá tác động TTHC và Quyết định ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC	Phòng, đơn vị thuộc Sở.	Thường xuyên	
Hoạt động 3	Rà soát đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở.	Số lượng danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ	Quyết định công bố TTHC	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	
Hoạt động 4	Công bố, công khai TTHC sau khi có Quyết định công bố TTHC	Tình hình thực hiện TTHC	Niên yết công khai TTHC sau khi có Quyết định công bố TTHC tại trụ sở Trung tâm Phục vụ HCC của tỉnh và của đơn vị	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Trong năm	
Hoạt động 5	Tiếp nhận, xử lý các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc thực hiện giải quyết TTHC của Sở	Tình hình thực hiện TTHC	Văn bản Kết quả xử lý các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Trong năm	

Hoạt động 6	Đẩy mạnh công tác truyền thông về cải cách thủ tục hành chính		Tin bài	Văn phòng phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở	Trong năm	
<b>Lĩnh vực 3</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>	<b>Tổ chức bộ máy của cơ quan được quy định chức năng, nhiệm vụ theo quy định</b>				
Hoạt động 1	Tổ chức bộ máy và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị thuộc Sở.	100% các phòng, đơn vị được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Quyết định	Văn phòng phối hợp với các phòng, đơn vị	Cả năm	
Hoạt động 2	Triển khai các nội dung theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về lĩnh vực tổ chức, bộ máy		Các văn bản triển khai	Văn phòng Sở	Cả năm	
<b>Lĩnh vực 4</b>	<b>NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCC</b>					
Hoạt động 1	Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2020	Cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	Quyết định	Văn phòng	Trong năm	
Hoạt động 2	Đánh giá công chức, viên chức trên cơ Sở kết quả công việc.	100% công chức, viên chức được đánh giá theo đúng thực tế, khách quan, trung thực theo đúng trình tự quy định	Biên bản họp xét, bản nhận xét đánh giá cán bộ hàng năm	Văn phòng phối hợp với các phòng, đơn vị	Quý IV	



<b>Lĩnh vực 5</b>	<b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>					
Hoạt động 1	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP, số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.	Các đơn vị tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý thực hiện tổ chức bộ máy, tài chính	Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công. Báo cáo các đơn vị	Văn phòng phối hợp với các phòng, đơn vị	Trong năm	
<b>Lĩnh vực 6</b>	<b>HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH</b>	<b>Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2015</b>				
Hoạt động 1	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.	Cải tiến hệ thống chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	Báo cáo	Ban chỉ đạo ISO của Sở	Trong năm	
Hoạt động 2	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan.	Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan	Báo cáo đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	
Hoạt động 3	Tiếp tục triển khai nhập cơ Sở dữ liệu vào phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	100% dữ liệu của công chức, viên chức được cập nhật trên hệ thống phần mềm	Dữ liệu cập nhật trên phần mềm	Văn phòng	Trong năm	
Hoạt động 4	Tiếp tục triển khai áp dụng phần mềm quản lý văn bản.	Việc quản lý văn bản tài liệu đều được thực hiện trên phần mềm,	Báo cáo số lượng văn bản đến và đi trên hệ thống	Văn phòng	Trong năm	

		100% công chức, viên chức sử dụng thành thạo các ứng dụng trên phần mềm	phần mềm.			
Hoạt động 5	Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3		Báo cáo kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng Sở, Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp	Trong năm	
<b>Lĩnh vực 7</b>	<b>CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN</b>	<b>Tuyên truyền các nội dung, hoạt động về công tác CCHC trong cơ quan</b>				
Hoạt động 1	Tuyên truyền nội dung chương trình CCHC của Nhà nước, của tỉnh, của cơ quan.	100% các nội dung về CCHC được tuyên truyền tới CC, VC trong toàn cơ quan	Trên trang thông tin điện tử; các cuộc họp, hội nghị phổ biến	Phòng Tuyên truyền giáo dục pháp luật chủ trì, các phòng, đơn vị phối hợp	Thường xuyên	